

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 06/8/2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Loan

Ông Lê Doãn Giới

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 184/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/7/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ch, sinh năm 1983 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/6/2021, các lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị Ch trình bày:

Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn do UBND xã Hoàng Tân, huyện Hoàng Hóa cấp ngày 30/01/2012. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không tu chí làm ăn, hay rượu chè về lại đánh đập chị. Nay chị Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh T.

Về con: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 21/7/2012 và cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 03/4/2018. Chị Ch có nguyện vọng xin được nuôi cả hai cháu Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Tuấn A, yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung theo quy định.

Về tài sản và công nợ: Chị Ch không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25/6/2021, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Ch kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường vui bạn bè nên có uống rượu, về không tỉnh táo nên có đánh chị Ch. Nay chị Ch làm đơn xin ly hôn, anh T xác định anh vẫn còn thương yêu vợ con nên không muốn ly hôn mà xin được đoàn tụ để cùng nuôi dạy con cái.

Về con: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 21/7/2012 và cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 03/4/2018. Nếu phải ly hôn, anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn A và xin nhường quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thu H cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Anh đề nghị anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Về tài sản và công nợ: Anh T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25/6/2021, cháu Nguyễn Thị Thu H có nguyện vọng xin được ở với mẹ.

Xác minh tại địa phương xã T, huyện H: Trong cuộc sống, vợ chồng anh T và chị Ch thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T uống rượu say, thường xuyên gây sự, đánh vợ. Địa phương đã nhiều lần phải can thiệp, hòa giải, giàn xếp. Nay chị Ch xin ly hôn anh T, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn, bị đơn được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Hoàng Thị Ch được ly hôn anh Nguyễn Văn T. Về con: Đề nghị giao cả hai cháu Nguyễn Thị Thu H và cháu Nguyễn Tuấn A cho chị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về tài sản: Chị Ch và anh T không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị Hoàng Thị Ch phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Chị Hoàng Thị Ch làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn T và xin được nuôi con, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn - anh T có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoàng

Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:

Nguyên đơn, chị Hoàng Thị Ch có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa ngày 28/7/2021, anh T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tòa án đã hoãn phiên tòa, ấn định thời gian xét xử lại vụ án và tổng đạt ngay Quyết định hoãn phiên tòa tới anh T. Tại phiên tòa lần thứ hai, anh T vắng mặt không có lý do.

Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Ch, anh T là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về Nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn và có đăng lý kết hôn tại UBND xã T, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T uống rượu say lại gây sự, đánh đập vợ. Địa phương đã can thiệp, hòa giải, giàn xếp nhưng mâu thuẫn vợ chồng anh chị không được giải quyết. Vì vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ch, xử cho chị Ch được ly hôn anh T.

[2.2]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 21/7/2012 và cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 03/4/2018. Chị Ch xin được trực tiếp nuôi cả hai con; anh T xin được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Tuấn A và nhường quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thu H cho chị Ch; cháu Nguyễn Thị Thu H xin được ở với mẹ. Hội đồng xét xử nhận định: Cả anh T và chị Ch đều đủ năng lực, sức khỏe và điều kiện để chăm sóc con chung, cháu Nguyễn Thị Thu H lại có nguyện vọng ở với mẹ nên giao cháu Thu Hà cho chị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Tuấn A cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Vì chị Ch và anh T mỗi người nuôi một con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng ai.

[2.3]. Về tài sản và công nợ: Chị Ch và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Ch phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, **Điều 271, Điều 273** của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam; điểm a khoản 5 Điều 27

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Hoàng Thị Ch được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 21/7/2012 cho chị Hoàng Thị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 03/4/2018 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Ch và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị Ch phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: AA/2019/0010444 ngày 18/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị Ch đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã T;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Vân